

LỄ THẬT VỀ ĐỨC TIN

Bài 10 - Quyền năng của đức tin.

Chúng ta đã biết Danh Đức Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời và Lời Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống, nên người ta không thể dùng trí khôn của xác thịt mình mà hiểu được ý nghĩa mầu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời. Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh làm chứng cho Lễ thật và nếu chẳng bởi Đức Chúa Trời cho phép, thì chẳng một người nào có thể hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời.

Giăng 6:35-58: Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là bánh của sự sống; ai đến cùng Ta chẳng hề đói, và ai tin Ta chẳng hề khát. Nhưng Ta đã nói: Các người đã thấy Ta, mà chẳng tin. Phàm những kẻ Cha cho Ta sẽ đến cùng Ta, kẻ đến cùng Ta thì Ta không bỏ ra ngoài đâu. Vì Ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý Ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai Ta đến. Và, ý muốn của Đấng đã sai Ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho Ta, thì Ta chớ làm mất, nhưng Ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha Ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn Ta, Ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt. Nhưng vì Ngài đã phán: Ta là bánh từ trên trời xuống, nên các người Giu-đa lăm bằm về Ngài, mà rằng: Ấy chẳng phải là Jêsus, con của Giô-sép, mà chúng ta đều biết cha mẹ người chẳng? Vậy, thể nào người nói được rằng: Ta đã từ trên trời mà xuống? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các người chớ lăm bằm với nhau. Ví bằng Cha, là Đấng sai Ta, không kéo đến, thì chẳng có ai được đến cùng Ta, và Ta sẽ làm cho người đó sống lại nơi ngày sau rốt. Các sách tiên tri có chép rằng: Ai nấy đều sẽ được Đức Chúa Trời dạy dỗ. Hễ ai đã nghe Cha và học theo Ngài thì đến cùng Ta. Ấy chẳng phải kẻ nào đã từng thấy Cha, trừ ra Đấng từ Đức Chúa Trời mà đến; Đấng ấy đã thấy Cha. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, hễ ai tin thì được sự sống đời đời. Ta là bánh của sự sống. Tổ phụ các người đã ăn ma-na trong đồng vắng, rồi cũng chết. Đây là bánh từ trên trời xuống, hầu cho ai ăn chẳng hề chết. Ta là bánh hằng sống từ trên trời xuống; nếu ai ăn bánh ấy, thì sẽ sống vô cùng; và bánh mà Ta sẽ ban cho vì sự sống của thế gian tức là thịt Ta. Bởi đó, các người Giu-đa cãi lẽ với nhau, mà rằng: Lễ nào người này lấy thịt mình cho chúng ta ăn sao? Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các người đâu. Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, Ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt Ta thật là đồ ăn, huyết Ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời.

Đức Chúa Jêsus đã phán về ma-na mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng để nuôi dân Y-sơ-ra-ên trải suốt bốn mươi năm dân Y-sơ-ra-ên hành trình nơi đồng vắng, mà ma-na đó là bóng về Lễ thật mầu nhiệm, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, khiến cho tâm linh của người tin Chúa được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời. Nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã không để ý đến Lời Đức Chúa Trời nên họ không nhận biết ý nghĩa của mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với họ rằng: **“Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.”** (Lê-vi ký 18:4-5).

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết rằng, trong mạng lệnh mà Ngài đã ban cho họ đó, có quyền phép khiến cho linh hồn họ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu họ **tuân theo mạng lệnh cùng gìn giữ luật pháp của Đức Giê-Hô-Va và sống theo Luật pháp của Ngài.**

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm chứng cho Lễ thật, mà chính Ngài (Lời Đức Chúa Trời) là bánh từ trên trời xuống để ban sự sống lại và sự sống đời đời cho những người nào sẽ tin đến Danh Ngài mà ăn, nuốt thịt Ngài (là **Luật pháp văn tự - Lời Đức Chúa Trời**) và uống huyết Ngài (là **Lễ thật - Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời**). Khi sự làm chứng của Đức Chúa Jêsus Christ đã được tỏ ra, không phải cho xác thịt của người ta, nhưng là cho tâm linh của những người nào thật sự tin đến Danh Ngài và khi tâm linh của người nào đã thật sự tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, thì Đức Thánh-Linh sẽ biết tâm linh đó, vì tâm linh của người ta vốn một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va. Đức Thánh-Linh sẽ mở mắt, mở tai tâm linh người đó, khiến người đó hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời và nếu người đó tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời Chúa đã phán dạy, thì quyền phép của Lời Chúa mà người ấy đã tin nhận và làm theo đó sẽ khiến tâm linh người đó được sự sống lại.

Tại điểm này, chúng ta cần phải biết rằng, Đức Chúa Jêsus đã không dùng ngôn ngữ của dân ngoại để phán dạy dân Y-sơ-ra-ên và những người đến nghe Ngài giảng, nhưng Ngài dùng tiếng Hê-bơ-rơ và chỉ có tâm linh người nào thật sự kính sợ Đức Chúa Trời, mà nghe Lời Chúa phán dạy trong các ngày thánh và qua chức vụ của các thầy tế lễ, mà họ nhận biết được các Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán đó là Lời của Đức Chúa Trời.

Cũng một nguyên tắc đó, chỉ những người đã tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của sự sống mình, khi được nghe tiếng Chúa, mà hết lòng tìm kiếm Ngài, thì những người đó sẽ nhận biết các lời mà người ta sẽ rao giảng đó có đúng như Kinh-Thánh đã chép hay không mà thôi. Những người tin Chúa có lòng kính sợ Đức Chúa Trời và hết lòng tìm kiếm cho được sự hiểu biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, sẽ được Đức Thánh-Linh ban ơn cho, hầu cho người đó nhận biết ý nghĩa của Lời Chúa.

Chúng ta đã biết đức tin là linh ân của Đức Chúa Trời, được ban cho loài người từ lúc ban đầu, trước khi người ta được sanh ra trong thân thể xác thịt này và chúng ta cũng được biết ý nghĩa về danh (tên gọi) của mười hai con trai của Gia-cốp đó là bóng về các chức năng, các khả năng thuộc linh của mười hai ân tứ đó, hay có thể nói là mười hai chức năng thuộc linh mà mỗi một tâm linh của người tin Chúa phải có theo ý nghĩa đầy đủ của danh Y-sơ-ra-ên, là: **“người có quyền phép của con vua và sẽ cai trị như vua”**.

Chúng ta đã biết thứ tự (cả về thời gian, về môi trường sống thuộc linh) mà những người con của Gia-cốp được sanh ra, đó là bóng về thứ tự của sự sống lại, tức là sự phục hồi những sự thuộc về tâm linh của người tin Chúa, như Lời Chúa đã chép: **cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ.**

Lê-vi là con trai thứ ba của Gia-cốp, sanh bởi Lê-a (con gái lớn của La-ban), là bóng về đức tin của người tin Chúa, vậy nên chúng ta cùng trở lại với Lời Chúa đã chép về công việc, về chức vụ của người Lê-vi, liên quan đến quyền năng của đức tin, mà chúng ta học hôm nay.

Xuất Ê-díp-tô Ký 38:1-8 & 21: Người cũng đóng bàn thờ về của lễ thiêu bằng cây si-tim, hình vuông, bề dài năm thước, bề ngang năm thước và bề cao ba thước. Người làm nơi bốn góc bàn thờ những sừng ló ra, bọc đồng. Rồi làm các đồ phụ tùng của bàn thờ bằng đồng: chảo nhỏ, vá,盎, nĩa, và bình hương. Lại làm một tấm rá bằng lưới đồng để dưới thành bàn thờ, từ chân lên đến ngang giữa, và đục cái khoen cho bốn góc rá lưới đồng, đặt xoắn khiêng. Đoạn, chuốt đôn khiêng bằng cây si-tim, và bọc đồng; xoắn đôn vào khoen nơi hai bên bàn thờ, đặt khiêng bàn đi. Người đóng bàn thờ bằng ván, trống bông. Người dùng các tấm gương của mấy người đàn bà hầu việc nơi cửa hội mạc, chế ra một cái thùng và chân thùng bằng đồng... Đây là sổ tổng cộng về đền tạm, là đền tạm chứng cứ theo lệnh truyền của Môi-se biểu người Lê-vi làm ra, nhờ Y-tha-ma, con trai của thầy tế lễ cả A-rôn, cai quản.

Chúng ta sẽ không đề cập đến toàn bộ cấu trúc của đền tạm (vì đã được giảng trong loại bài về đền tạm), nhưng chúng ta đề cập đến một trong các phần quan trọng của đền tạm, đó là **bàn thờ về của lễ thiêu** và người được giao phó việc tạo nên mọi sự thuộc về đền tạm, đó **Y-tha-ma, con trai của thầy tế lễ A-rôn.**

Bàn thờ về của lễ thiêu là bóng về môi miệng của người tin Chúa đã được tái sanh và môi miệng của người tin Chúa còn được ví là cánh tay hữu, vì từ môi miệng của người ta mà các lời được công bố ra, như cánh tay của người ta được coi là công cụ có nhiều chức năng vậy. Trong ý nghĩa thuộc linh thì Lời của Đức Chúa Trời được gọi là **mọi khí giới của Đức Chúa Trời** (Ê-phê-sô 6:11-13), nên khi môi miệng của người tin Chúa công bố Lời của Đức Chúa Trời, thì công việc đó được gọi là **sự quăng, sự ném, sự bắn, sự gieo hạt giống** và khi môi miệng của người tin Chúa công bố Lời của Đức Chúa Trời, thì công việc đó thuộc về chức năng của Giu-đa, con trai thứ ba của Gia-cốp, sanh bởi Lê-a (con gái lớn của La-ban). Giu-đa trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ là chữ יְהוּדָה - **Yehudah**, số 3063 ra từ chữ יָדָה - **yadah**, số 3034, có nghĩa là: **sự ngợi khen, sự tán dương, sự ca tụng; để ném, để quăng, để bắn, để gieo, để công bố, để xưng tội, để dâng sự tạ ơn;**

Trong bốn con trai đầu tiên của Gia-cốp, là Ru-bên (**sự nhìn**), Si-mê-ôn (**sự nghe**), Lê-vi (**đức tin, khiến cho dính dứ với**) và Giu-đa (**sự ngợi khen, sự công bố, sự gieo...**), thì hai con trai đầu tiên đó là bóng chức năng nhìn và chức năng nghe, là hai chức năng thụ động, chuyên tiếp nhận các thông tin như nhìn thấy hình ảnh, như sự nghe được tiếng nói, âm thanh, để cung cấp các thông tin đó cho đức tin, là chức năng quản lý các ơn thuộc về tâm linh của người ta. Đức tin có chức năng tiếp nhận các thông tin thuộc về sự sống của Lời Đức Chúa Trời mà thiết kế, sai khiến, chỉ đạo, hành động để hoàn thành công việc mà đức tin được Đức Chúa Trời đã giao phó để giúp cho tâm linh (**đã được tái sanh bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật**) làm được điều tâm linh người ấy muốn.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Môi-se làm một đền tạm cho Ngài và người quản lý công việc làm đền tạm này đã được Môi-se giao phó **Y-tha-ma, con trai của thầy tế lễ cả A-rôn, cai quản.**

Chữ **Y-tha-ma - Iythamar**^{H0385} chép trong câu 21 trên, đó là chữ יִיְתָמָר - 'Iythamar, số 0385, ra từ chữ יָי - 'iy, số 0339 và chữ אָוָה - 'avah, số 0183 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **trong lĩnh vực, sự mong muốn, ý muốn, sự ao ước, sự ưa thích, sự sẵn sàng, chờ đợi trong sự khao khát, sự thèm khát được ăn, uống;**

Y-tha-ma là con trai của thầy tế lễ A-rôn, mà danh của A-rôn có nghĩa là **“người mang ánh sáng”**.

Khi nói đến **con trai** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đó là chữ בָּנָה - **banah**, số 1129 có nghĩa là: **để xây dựng, để sửa chữa, để thiết lập, để làm cho vững lập, khiến cho được tồn tại, để sanh sản con cái;**

Kinh-Thánh chép về chúng ta, được gọi là dân thuộc về Đức Chúa Trời, là dân thánh, là chức thầy tế lễ nhà vua và như vậy, mọi lời được công bố qua môi miệng của chúng ta phải đáp ứng yêu cầu mà Lời Chúa đã chép, mà chức vụ của Y-tha-ma, con trai của thầy tế lễ A-rôn đó là bóng.

Y-tha-ma đã không được giao cho công việc này trước khi người được Môi-se mặc chiếc áo thuộc về chức vụ thầy tế lễ mà Đức Giê-Hô-Va đã phán dạy, điều đó có nghĩa là hết thảy mọi người tin Chúa chỉ có thể nhận được quyền năng của Đức Thánh-Linh, để gây dựng thân thể mình cho được trở nên đền thờ của Đức Chúa Trời, khi tâm linh người đó đã được tái sanh bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật, mà sự Môi-se mặc bộ áo thánh cho A-rôn và cho các con trai của người đó là bóng.

Y-tha-ma, người Lê-vi đã được Đức Giê-Hô-Va chỉ định Môi-se giao phó cho chức vụ cai quản (quản lý) mọi sự thuộc về đền tạm của Đức Giê-Hô-Va và công việc này là bóng về chức năng, quyền năng của đức tin quản trị các thứ ân tứ của Đức Thánh-Linh ban cho những người tin Chúa đã được tái sanh, để nhờ các ân tứ đó mà cai trị xác thịt mình, cho được trở thành đền thờ của Đức Chúa Trời, điều đó cũng có nghĩa là tâm linh của người đó sẽ được nên dân thánh, được chức thầy tế lễ nhà vua. Chỉ khi nào các tiêu chuẩn thuộc về cấu trúc của đền tạm đã được hoàn thành theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, thì bấy giờ, tại nơi chí thánh của đền tạm, (**tâm linh của người tin Chúa**) là nơi có Hòm Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va, nghĩa là có Hòm bảng chứng với hai bảng đá ghi chép Luật pháp của Đức Giê-Hô-Va, có cây gậy trở hoa của A-rôn, có bánh ma-na, cùng với nắp Thi-ân đặt bên trên Hòm Bảng chứng đó, thì Hòm đó được gọi là Hòm Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va. Còn nơi thánh của đền tạm (**tâm trí xác thịt của người tin Chúa**) là nơi có bàn thờ xông hương, có bàn để bánh trần thiết, có chân đèn bảy ngọn và trong khuôn viên của đền tạm, tức là ngoài cửa của đền tạm sẽ có **bàn thờ về của lễ thiêu**. Dù **bàn thờ về của lễ thiêu** chỉ là một vật được đặt bên trong hành lang của đền tạm, nhưng tại nơi **bàn thờ về của lễ thiêu** này, thầy tế lễ sẽ dâng của lễ thiêu hoặc là của lễ tạ ơn, hoặc là của lễ chuộc tội, thì Danh của Đức Giê-Hô-Va sẽ được vinh hiển qua sự dâng các của lễ thiêu này. Công việc được thi hành tại **bàn thờ về của lễ thiêu** này là bóng về sự tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời qua môi miệng của những người được xưng là thầy tế lễ nhà vua trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Khi của lễ thiêu đã được dâng lên cho Đức Giê-Hô-Va, tùy theo ý nghĩa của của lễ tế lễ được dâng đó, mà quyền phép của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được tỏ ra cho dân Y-sơ-ra-ên.

Nếu là của lễ chuộc tội đã được dâng lên qua chức vụ của thầy tế lễ, thì tội lỗi của người đã dùng con sinh tế để làm của lễ thiêu đó chuộc tội lỗi mình sẽ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tha thứ và quyền phép của sự tha thứ đó là sự giải cứu, sự giải phóng và sự giải thoát được tỏ ra trên thân thể, trên cuộc sống của người đã dâng của lễ để chuộc tội lỗi mình.

Trong cuộc sống của chúng ta ngày sau rốt này, trong bất kỳ một bài giảng nào cũng phải đạt hai mục đích, đó là từ môi miệng của những người đứng giảng, tức là chức vụ thầy tế lễ nhà vua, phải trước hết là cung cấp cho mọi người tin Chúa được biết sự yêu thương của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua việc Ngài đã ban Luật pháp thánh khiết và công bình cho loài người, hầu cho loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài mà được sự cứu rỗi (Giăng 3:16-21 & Giăng 15:10).

Tiếp đến (cũng trong bài giảng đó), người giữ chức vụ thầy tế lễ nhà vua phải tỏ cho mọi người tin Chúa nhận biết trách nhiệm của mình, là phải ăn năn hết thảy tội lỗi mình ở trước mặt Đức Chúa Trời, mà để người ta nhận biết tội lỗi mình, thì Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua dân Y-sơ-ra-ên) đó phải được tôn cao cho đến muôn đời (Hê-bơ-rơ 10:15-16).

Hê-bơ-rơ 10:15-31: Đức Thánh Linh cũng làm chứng cho chúng ta như vậy; vì đã phán rằng: Chúa phán: Đây là giao ước Ta lập với chúng nó sau những ngày đó, Ta sẽ để luật pháp Ta vào lòng chúng nó và ghi tạc nơi trí khôn, lại phán: Ta sẽ chẳng còn nhớ đến tội lỗi gian ác của chúng nó nữa. Bởi lẽ có sự

tha thứ thì không cần dâng của lễ vì tội lỗi nữa. Hỡi anh em, vì chúng ta nhờ huyết Đức Chúa Jêsus được dọn dĩ vào nơi rất thánh, bởi đường mới và sống mà Ngài đã mở ngang qua cái màn, nghĩa là ngang qua xác Ngài, lại vì chúng ta có một thầy tế lễ lớn đã lập lên cai trị nhà Đức Chúa Trời, nên chúng ta hãy lấy lòng thật thà với đức tin đầy dẫy trọn vẹn, lòng được tươi sạch khỏi lương tâm xấu, thân thể rửa bằng nước trong, mà đến gần Chúa. Hãy cầm giữ sự làm chứng về điều trông cậy chúng ta chẳng chuyển lay, vì Đấng đã hứa cùng chúng ta là thành tín. Ai nấy hãy coi sóc nhau để khuyên giục về lòng yêu thương và việc tốt lành; chớ bỏ sự nhóm lại như mấy kẻ quen làm, nhưng phải khuyên bảo nhau, và hễ anh em thấy ngày ấy hầu gần chừng nào, thì càng phải làm như vậy chừng nấy. Vì nếu chúng ta đã nhận biết lẽ thật rồi, mà lại cố ý phạm tội, thì không còn có tế lễ chuộc tội nữa, nhưng chỉ có sự đợi chờ kinh khiếp về sự phán xét, và lửa hừng sẽ đốt cháy kẻ bội nghịch mà thôi. Ai đã phạm luật pháp Môi-se, nếu có hai ba người làm chứng, thì chết đi không thương xót, huống chi kẻ giày đạp Con Đức Chúa Trời, coi huyết của giao ước, tức là huyết mà mình nhờ nên thánh, là ô uế, lại khinh lờn Đức Thánh Linh ban ơn, thì anh em há chẳng tưởng rằng người ấy đáng bị hình rất nghiêm đoán phạt hay sao? Vì chúng ta biết Đấng đã phán rằng: Sự trả thù thuộc về Ta; Ta sẽ báo ứng, ấy là Lời Chúa phán. Lại rằng: Chúa sẽ xét đoán dân mình. Sa vào tay Đức Chúa Trời hằng sống là sự đáng kinh khiếp thay!

Quyền năng của đức tin được tỏ ra như thế nào cho sự sống lại của tâm linh.

1 Phi-e-rơ 1:1-25: Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho những người kiều ngụ rải rác trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, là những người được chọn, theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, đặt vâng phục Đức Chúa Jêsus Christ và có phần trong sự rải huyết Ngài: nguyên xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em! Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta tái sanh, đặt chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông cậy sống, là cơ nghiệp không hư đi, không ô uế, không suy tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em, là kẻ bởi đức tin nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu rỗi gần hiện ra trong kỳ sau rốt! Anh em vui mừng về điều đó, dầu hiện nay anh em vì sự thử thách trăm bề buộc phải buồn bã ít lâu; hầu cho sự thử thách đức tin anh em quý hơn vàng hay hư nát, dầu đã bị thử lửa, sanh ra ngợi khen, tôn trọng, vinh hiển cho anh em khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra. Ngài là Đấng anh em không thấy mà yêu mến; dầu bây giờ anh em không thấy Ngài, nhưng tin Ngài, và vui mừng lắm một cách không xiết kể và vinh hiển: nhận được phần thưởng về đức tin anh em, là sự cứu rỗi linh hồn mình. Về sự cứu rỗi đó, các đấng tiên tri đã tìm tòi suy xét, và đã nói tiên tri về ân điển định sẵn cho anh em: nghĩa là tìm cho biết thời kỳ nào và thời kỳ cách nào mà Thánh Linh Đấng Christ ở trong lòng mình đã chỉ cho, là khi làm chứng trước về sự đau đớn của Đấng Christ và về sự vinh hiển sẽ theo sau. Các đấng ấy đã được tỏ cho rằng chẳng phải vì mình, bèn là vì anh em mà truyền ra những điều đó, là những điều hiện nay đã rao cho anh em, bởi những người nhờ Đức Thánh Linh từ trên trời sai xuống, mà giảng Tin Lành cho anh em; các thiên sứ cũng ước ao xem thấu những sự đó. Vậy, anh em hãy bền chí như thể thất lừng, hãy tiết độ, lấy sự trông cậy trọn vẹn đợi chờ ơn sẽ ban cho mình trong khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra. Anh em đã nên như con cái hay vâng lời, thì chớ có làm theo sự dâm dục, là sự cai trị trong anh em ngày trước, về lúc anh em còn mê muội. Nhưng, như Đấng gọi anh em là thánh, thì anh em cũng phải thánh trong mọi cách ăn ở mình, bởi có chép rằng: Hãy nên thánh, vì Ta là thánh. Nếu anh em xưng Đấng không tây vị anh em, xét đoán từng người theo việc họ làm, bằng Cha, thì hãy lấy lòng kính sợ mà ăn ở trong thời kỳ ở trọ đời này, vì biết rằng chẳng phải bởi vật hay hư nát như bạc hoặc vàng mà anh em đã được chuộc khỏi sự ăn ở không ra chi của tổ tiên truyền lại cho mình, bèn là bởi huyết báu Đấng Christ, dường như huyết của chiên con không lỗi không vít, đã định sẵn trước buổi sáng thế, và hiện ra trong cuối các thời kỳ vì cơ anh em, là kẻ nhân Đức Chúa Jêsus tin đến Đức Chúa Trời, tức là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, và ban sự vinh hiển cho Ngài đến nỗi đức tin và sự trông cậy anh em được nương nhờ Đức Chúa Trời. Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đặt có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, nhưng Lời Chúa còn lại đời

đời. Và Lời đó là đạo Tin Lành đã giảng ra cho anh em.

Lời Chúa chép trong câu 5: **Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta tái sinh, đặng chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông cậy sống, là cơ nghiệp không hư đi, không ô uế, không suy tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em, là kẻ bởi đức tin nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu rỗi gần hiện ra trong kỳ sau rốt!**

Bản King James version chép câu 5 trên như sau: ⁵Who ^{G3588} are kept ^{G5432} by the power ^{G1411} of God ^{G2316} through ^{G1223} faith ^{G4102} unto salvation ^{G4991} ready ^{G2092} to be revealed ^{G601} in the last ^{G2078} time ^{G2540}.

Có nghĩa là: *là những người đã được gìn giữ bởi quyền phép của Đức Chúa Trời thông qua đức tin mà được sự cứu rỗi đã được sửa soạn sẵn để tỏ ra trong kỳ cuối cùng.*

Để có thể hiểu được ý nghĩa sâu nhiệm của sự **giữ cho (được gìn giữ)** trong câu 5 này, chúng ta hãy trở lại với lễ vượt qua đầu tiên của Đức Giê-hô-Va tại xứ Ê-díp-tô.

Xuất Ê-díp-tô Kỵ 12:1-14: **Tại xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Tháng này định làm tháng đầu cho các người, tức là tháng giêng trong quanh năm. Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết. Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vít chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối. Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mành cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Đêm ấy họ sẽ ăn thịt chiên quay với bánh không men và rau đắng. Chớ ăn thịt nửa chín nửa sống hay là luộc trong nước, nhưng phải quay trên lửa cả và đầu, giò, với bộ lòng. Các người chớ để chi còn lại đến sáng mai; nếu còn lại, hãy thiêu đi. Vậy, ăn thịt đó, phải như vậy: Dây lưng cột, chân mang giày, tay cầm gậy, ăn hối hả; ấy là lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va. Đêm đó Ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; Ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; Ta là Đức Giê-hô-va. Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi Ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn hủy diệt các người. Các người hãy ghi ngày đó làm kỷ niệm; trải các đời hãy giữ làm một lễ cho Đức Giê-hô-va, tức là một lễ lập ra đời đời.**

Thông qua đức tin của Môi-se mà dân Y-sơ-ra-ên vâng theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va, đó là: *Dân Y-sơ-ra-ên đã lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mành cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Đêm ấy họ sẽ ăn thịt chiên quay với bánh không men và rau đắng. Họ không ăn thịt nửa chín nửa sống hay là luộc trong nước, nhưng đã quay trên lửa cả đầu, giò, với bộ lòng. Họ đã không để chi còn lại đến sáng mai; nếu còn lại, họ phải thiêu đi.*

Trong mạng lệnh trên, Đức Giê-hô-Va đã nhắc lại cho dân Y-sơ-ra-ên nhớ Danh Ngài là Đức Giê-hô-Va và Đức Giê-hô-Va đã phán rằng: **Các người hãy ghi ngày đó làm kỷ niệm; trải các đời hãy giữ làm một lễ cho Đức Giê-hô-va, tức là một lễ lập ra đời đời.**

Chúng ta đã biết Lời Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, vậy nên chúng ta phải hiểu ý nghĩa của Lẽ thật, đó là Hết thảy những người đã tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của sự sống mình phải hiểu việc mọi người dân Y-sơ-ra-ên phải **bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vít chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối** đó là bóng về ngày 10 tháng Giêng (lịch Kinh-Thánh) năm 32 A.D. (Khoảng giữa tháng Tư lịch thế giới) khi Đức Chúa Jêsus Christ cưỡi lừa tiến vào thành Giê-ru-sa-lem, thì các thầy thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo của thành Giê-ru-sa-lem đã tức giận và tìm cách loại bỏ Ngài, nhưng dân thành Giê-ru-sa-lem đã tiếp nhận Ngài: **“Vả, điều ấy xảy ra để cho ứng nghiệm lời của đấng tiên tri rằng: Hãy nói với con gái thành Si-ôn rằng: Nay, vua người đến cùng người, nhu mì, cưỡi lừa và lừa con, là con của lừa cái mang ách. Hai môn đồ bèn đi, và làm y theo Lời Đức Chúa Jêsus đã dạy. Hai người dắt lừa cái và lừa con, trải áo mình trên lưng lừa, và nâng Ngài cưỡi lên. Bấy giờ phần nhiều trong đám dân đông trải áo mình trên đường; kẻ khác chặt nhánh cây mà rải ra giữa đường. Đoàn dân đi trước và theo sau đều kêu lên rằng: Hô-sa-na con vua Đa-vít! Đáng khen ngợi cho Đấng nhân Danh Chúa mà đến! Hô-sa-na ở trên nơi rất cao!”** (Ma-thi-ơ 21:4-9) mà sự tiếp nhận cùng sự

chống đối của dân thành Giê-ru-sa-lem và của các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo đã chép đây, đều mang ý nghĩa của sự **bất cho mình một chiên con không tì vết chi**, và đến chiều tối ngày 14 tháng Giêng A.D.32 (lịch Kinh-Thánh) đó, người ta đã giết Đức Chúa Jê-sus Christ - Chiên Con của Đức Chúa Trời chí cao, ứng nghiệm lời Kinh-Thánh đã chép về lễ vượt qua của Đức Giê-Hô-Va.

Vì ý nghĩa của Danh Jê-sus trong ngôn ngữ Hy-lạp, ra từ gốc của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **“Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc”** và Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng: Ngài với Đức Chúa Cha là một.

Theo Lẽ thật đã được báo trước trong Kinh-Thánh về lễ vượt qua của Đức Giê-Hô-Va, cũng là lễ vượt qua của Hội-Thánh của Đấng Christ (vì Hội-Thánh của Đấng Christ được gọi là Thân thể của Đấng Christ. (Ê-phê-sô 1:23; 1 Cô-rinh-tô 10:16; Rô-ma 7:4).

Hội-Thánh của Đấng Christ đang ở trong đêm của lễ vượt qua thuộc linh này (Rô-ma 13:12), vậy nên hết thảy mọi người tin Chúa đang sống trên đất này (mà dân Y-sơ-ra-ên đã ở trong xứ Ê-díp-tô đó là bóng), phải nhận lấy cho mình Lời Đức Chúa Trời (cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống) và mọi người tin Chúa phải ăn, nuốt Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, mà Đức Chúa Jê-sus Christ là Chiên Con của Đức Chúa Trời, đã được ban cho loài người là giá cứu chuộc loài người chúng ta, mà Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh cùng những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh đó là bóng, như Lời Chúa đã chép:

Giăng 6:53-57: Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt của Con Người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các người đâu. Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, Ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt Ta thật là đồ ăn, huyết Ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy.

Danh Đức Chúa Jê-sus được xưng là Lời Đức Chúa Trời, **trong Lời Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người**. Tại đây Lời Chúa không chép rằng: Lời Đức Chúa Trời là sự sáng, nhưng chép rõ là **trong Lời Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người** (Giăng 1:4).

Nghĩa là, để ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va (tâm linh loài người) được thắp sáng, thì người tin Chúa phải **ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng, nhìn chòng chọc như nuốt lấy** Lời Đức Chúa Trời (là ý nghĩa của chữ **ăn** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ).

Cả Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jê-sus Christ, mà Đức Chúa Jê-sus Christ được ví là Chiên Con không tì vết chi, vậy thì người tin Chúa không được phép coi thường, không được phép đánh giá hay là so sánh giá trị của hai phần Cựu-ước và Tân-ước, vì Cựu-ước là bóng của sự cứu chuộc, còn Tân-ước là hình. Lời Chúa chép trong phần Cựu-ước là Luật pháp, mà Luật pháp như thầy giáo đặng dẫn chúng ta đến với Đấng Christ. Nếu người ta bỏ con đường, thì người ta không thể nhận biết Đấng Christ và càng không thể đến được với Đấng Christ. Lời Chúa chép trong phần Tân-ước là nói về Giao-ước mới của Đức Chúa Jê-sus Christ được lập với hết thảy những người nào được chuộc bởi huyết của Ngài, điều này không có nghĩa mọi người nào cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ là đã được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ! nhưng chỉ những người nào thực hành đúng theo Lẽ thật đã được Lời Chúa chép trong Giao-ước mà Đức Giê-Hô-Va đã lập với dân Y-sơ-ra-ên tại xứ Ê-díp-tô và đã chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 12:5-13 mà thôi:

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:5-13: Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vết chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối. Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mày cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Đêm ấy họ sẽ ăn thịt chiên quay với bánh không men và rau đắng. Chớ ăn thịt nửa chín nửa sống hay là luộc trong nước, nhưng phải quay trên lửa cả và đầu, giò, với bộ lòng. Các người chớ để chi còn lại đến sáng mai; nếu còn lại, hãy thiêu đi. Vậy, ăn thịt đó, phải như vậy: Dây lưng cột, chân mang giày, tay cầm gậy, ăn hổi hủ; ấy là lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va. Đêm đó Ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; Ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; Ta là Đức Giê-hô-va. Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi Ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn hủy diệt các người.

Chữ **nhà** nào được chép trong các câu trên, không nói về nhà cửa hay là một gia đình, nhưng nói về mỗi người, vì thân thể của người ta được gọi là nhà tạm ở trên đất này (2 Phi-e-rơ 1:13-14), còn tâm linh người ta mới được coi là một người ở trước mặt Đức Giê-Hô-Va và thân thể của người ta là đồ dùng cho sự công bình.

Thịt chiên con đó là bóng về Lời Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Jêsus Christ.

Đêm của lễ vượt qua đó là bóng về thời kỳ thử thách của hết thảy mọi người tin Chúa khi còn đang sống ở trên đất này, cho đến khi tận thế.

Huyết chiên con được chép đây là bóng về Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, chứ không phải là Luật pháp văn tự đã chép trong Kinh-Thánh.

Đức Chúa Jêsus đã ví Ngài là gốc nho thật, và trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, nhựa sống của cây cũng được gọi là huyết của cây. Lời Đức Chúa Trời được ví là cây sự sống và như vậy, nếu người tin Chúa mà không ăn thịt chiên con, nghĩa là không **ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng, nhìn chòng chọc như nuốt** Lời Đức Chúa Trời, thì người ấy không thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ. Cũng vậy, nếu người tin Chúa mà không nhận biết Lẽ thật, thì tâm linh của người ấy không thể tái sanh, đồng nghĩa với việc người ấy chưa hề nhận được sự sống lại cho tâm linh mình, vì chúng ta có hai bước của sự cứu chuộc. Thứ nhất và trước nhất là thân thể xác thịt của người tin Chúa phải được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp mà sự cứu chuộc này không tự động xảy đến với những người đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của sự sống mình, mà mỗi người tin Chúa phải nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời và vâng phục Luật pháp đó, vì nếu người ta không nhận biết Luật pháp thì người ấy sẽ không nhận biết mình đã phạm tội gì và người ấy cũng không biết tại sao Đức Chúa Jêsus Christ lại phải bị người ta đóng đinh Ngài trên thập tự giá. Nếu người ta không biết mình phạm tội thì người ấy sẽ không thể làm sạch tội lỗi mình, vì Luật pháp chỉ cho người ta biết tội lỗi, đồng thời Luật pháp cũng chỉ cho người ta biết làm thế nào để tội lỗi mình được tha thứ.

Kinh-Thánh đã cho chúng ta thấy mô hình của đền tạm, là bóng về thân thể của mỗi người tin Chúa, mà tại nơi đền tạm đó, trước khi người ta có thể được vào nơi thánh để xông hương (dâng lời cầu nguyện), để nhận bánh trần thiết (nhận lấy Lời Chúa cho mình mỗi ngày) và được đối diện với Đức Thánh-Linh (chân đèn bảy ngọn), thì người ta phải thực hành sự làm sạch tội lỗi mình, đó là sự giết con sinh tể để làm lễ chuộc tội mình, sau đó phải tới thùng nước bằng đồng để làm sạch mình, rồi mới được vào nơi thánh của đền tạm. Nghĩa là nếu tội lỗi của người ta chưa được bôi xoá, thì mọi điều người ta cầu nguyện với Đức Chúa Trời, sẽ không được Đức Chúa Trời tiếp nhận.

Rau đắng và bánh không men được dùng trong lễ vượt qua đó là bóng về sự người ta đối diện với Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời (bánh không men là bóng) và người ta phải ăn năn, xưng ra các tội lỗi mình (mà rau đắng là bóng). Nghĩa là trong khi người tin Chúa đối diện với Lời của Đức Chúa Trời mỗi ngày, thì người ta cũng phải đối diện với các tội lỗi của xác thịt mình đã phạm và người ta phải xưng ra và lia bỏ hết thảy các tội lỗi đã phạm đó.

Việc bôi huyết con sinh tể (chiên con) trên mày cửa và cột cửa đó là bóng về bằng chứng người ấy đã thật sự được nhận biết Lẽ thật và sử dụng Lẽ thật trong cuộc sống của mình cho tới khi tận thế. Môi miệng của người ta chính là cái cửa và cột cửa của thân thể xác thịt mình.

Kinh-Thánh chép rõ rằng: **Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mày cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó.** Nghĩa là người ta không được phép bắt chước người khác nói về Lẽ thật để chứng minh rằng mình cũng biết Lẽ thật, vì ý nghĩa của chữ **ăn** là chính người đó được **ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng, nhìn chòng chọc như nuốt lấy** Lẽ thật, là Lời hằng sống về bên vững của Đức Chúa Trời.

Sứ đồ Phi-e-rơ đã làm chứng về chức vụ của thầy tế lễ nhà vua, đó là: **Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho những người kiều ngụ rải rác trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, là những người được chọn, theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, đặng vâng phục Đức Chúa Jêsus Christ và có phần trong sự rải huyết Ngài: nguyên xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em!** (1 Phi-e-rơ 1:1-2)

Chữ **rải huyết - sprinkling^{G4473} of the blood^{G129}** chép trong câu 2 trên, đó là chữ ῥαντισμός - *rhantismos*, số 4473 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **sự vảy, sự rải, sự làm cho sáng tỏ, sự diễn tả, sự hoàn trả nguyên vẹn;**

Sự rải huyết đây là nói về sự làm chứng về sự chết của Đức Chúa Jêsus Christ, theo như mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài, trong đêm trước khi Ngài bị nộp. Sự rải huyết là cách nói ẩn dụ, nói bóng về chân giá trị về sự chết của Đức Chúa Jêsus Christ, là nói về đức tin của mọi người tin Chúa phải đặt trên nền tảng của sự cứu chuộc, vì nếu tâm linh của người tin Chúa mà không nhận được giá cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, thì điều người ta cầu nguyện tiếp nhận Chúa chỉ là một thủ tục mà thôi, không có giá trị đối với sự sống lại của tâm linh người ta, vì Chúa Jêsus đã phán rõ rằng: **Quả thật, quả thật,**

Ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt của Con Người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các người đâu. Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, Ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt Ta thật là đồ ăn, huyết Ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người.

Phần nhiều người tin Chúa trong thời kỳ sau rốt này, đã tin Chúa theo thủ tục, chứ họ không thật sự được ăn bánh hằng sống, không được uống nước hằng sống của Đức Chúa Trời. Họ bị phụ thuộc vào những người chặn dất mình theo thủ tục hành chính, họ không biết đến sự thờ phượng thật bằng tâm thần và bằng lẽ thật.

Đức Chúa Jêsus đã phán trước rằng, chỉ sau khi Ngài đã trở về với Đức Chúa Cha (sau khi Ngài phục sinh), thì bấy giờ Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật mới đến với họ, chứ không phải là đến với mọi người nào mang danh là người tin Chúa, mà chưa được sự tái sanh. Chính Đức Thánh-Linh sẽ dẫn dắt những người tin Chúa đã được tái sanh vào trong các Lẽ thật của Ngài. Khi người tin Chúa được nghe và được hiểu Lẽ thật, thì ấy là họ được uống huyết thuộc linh Chúa Jêsus Christ và được ăn bánh, được uống nước hằng sống vậy.

Giăng 7:37-39: Ngày sau cùng, là ngày trọng thể trong kỳ lễ, Đức Chúa Jêsus ở đó, đứng kêu lên rằng: Nếu người nào khát, hãy đến cùng Ta mà uống. Kẻ nào tin Ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy. Ngài phán điều đó chỉ về Đức Thánh Linh mà người nào tin Ngài sẽ nhận lấy; bởi bấy giờ Đức Thánh Linh chưa ban xuống, vì Đức Chúa Jêsus chưa được vinh hiển.

Tất cả các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán khi Ngài còn ở trên đất này, đều làm chứng cho Lẽ thật và mọi người tin Chúa phải lấy đức tin mà tiếp nhận, nghĩa là người tin Chúa phải nhận biết rằng, các Lời mà Ngài đã phán đó là quyền phép của Đức Chúa Trời, nhưng quyền phép đó sẽ không tự động tỏ ra cho những người đã được nghe Lời Ngài qua các tội tở của Ngài, nhưng quyền phép đó sẽ được tỏ ra khi người ta tin quyết vào các Lời đó và hành động, đó là sự vâng giữ, sự trông cậy, sự bước theo hết thảy mọi điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, giống như người ta đã không hề biết các dinh dưỡng có trong các thực phẩm mà người ta sẽ ăn đó được gọi là gì, ngon hay không, tốt như nào, có tác dụng gì... nhưng vì đã thấy người khác ăn và sống và làm việc, thì mình cũng ăn. Một thời gian sau đó, chính người đã ăn các loại thực phẩm đó thật sự kinh nghiệm được tác dụng của những thực phẩm đó, thì người sẽ tin và làm chứng lại cho người khác nữa.

Đức Chúa Jêsus đã phán với những người đã nghe Ngài giảng rằng: **“Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người.”** (Giăng 14:19-20)

Chữ **thấy** - see^{G2334} chép trong câu 19 trên, đó là chữ θεωρέω - **theoeo**, số 2334 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **sự nhận thức được, sự lĩnh hội được, sự phân biệt được bằng trí óc quan sát, sự kinh nghiệm được, sự công nhận, sự chấp nhận được, sự để ý đến, sự cân nhắc đến, sự hiểu được, sự nhìn thấy;**

Đức Chúa Jêsus đã không nói về việc người ta sẽ thấy hình ảnh của Ngài, nhưng nói về việc tâm linh của những người được gọi là môn đồ của Ngài sẽ thấy được những sự mà Đức Chúa Jêsus đến thế gian này để làm chứng cho, đó là Lẽ thật. Thông qua sự thương khó, sự chết của Ngài trên thập tự giá đó là giá cứu chuộc loài người (thuộc linh), mà những người xứng đáng nhận được giá cứu chuộc đó (bằng đức tin) mà con mắt, lỗ tai của tâm linh những người đó được mở ra, được phục hồi sự sống, mà thấy được những sự mà loài người xác thịt không thể thấy được, nghe được tiếng của Đức Thánh-Linh, mà loài người xác thịt không thể nghe được.

Đức Chúa Jêsus đã phán rõ về sự sống lại của Ngài rằng: **vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống**, nghĩa là: vì Đức Chúa Jêsus đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, nên quyền phép của sự sống lại và sự sống đời đời trong Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến Ngài sống lại thế nào, thì những người nào đã nghe Lời và tin cậy, vâng giữ và làm theo như Ngài đã làm (khi Chúa Jêsus đang sống trong thân thể xác thịt như thân thể xác thịt của loài người chúng ta), thì những người đó cũng sẽ sống lại như Ngài thể đó.

Đức Chúa Jêsus đã khẳng định về một kỳ mà hết thảy những người nào xứng đáng là môn đồ của Ngài, sẽ nhận biết được Đức Chúa Cha (Đức Chúa Trời là Thần) có ở trong Lời Đức Chúa Trời và trong Lời của Đức Chúa Trời đã có chúng ta (vì loài người chúng ta ra từ Đức Chúa Trời) và Đức Chúa Jêsus Christ (Lời Đức Chúa Trời) cũng ở trong chúng ta, nghĩa là tâm linh của những người tin Chúa đã nhận được sự cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ được Đức Chúa Jêsus Christ đem về trong Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép.

Thi-Thiên 6:18-20: Chúa đã ngự lên trên cao, dẫn theo những phu tù; Chúa đã nhận lễ vật giữa loài người, và giữa kẻ phản nghịch cũng vậy, hầu cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời được ở với chúng nó. Đáng ngợi khen Chúa thay, là Đáng hằng ngày gánh gánh nặng của chúng tôi, Tức là Đức Chúa Trời, sự cứu

rỗi của chúng tôi. Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời giải cứu chúng tôi; Ấy là nhờ Chúa Giê-hô-va mà loài người được tránh khỏi sự chết.

Ê-phê-sô 4:8-13: Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Vả, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đáng đã xuống tức là Đáng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đáng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đáng Christ.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chỉ định Y-tha-ma người Lê-vi, con trai của thầy tế lễ A-rôn, làm người cai quản toàn bộ công việc xây dựng đền tạm của Ngài tại nơi đồng vắng, là bóng về một nguyên tắc trải muôn đời cho tâm linh loài người khi còn sống trên đất này, sẽ phải thực hành theo Lẽ thật, để thông qua sự vâng giữ và làm theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, mà thân thể xác thịt của người tin Chúa được trở nên đền thờ của Đức Chúa Trời và tâm linh họ sẽ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời.

Nếu chúng ta đọc toàn bộ các mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va đã phán với Môi-se để truyền dạy cho dân Y-sơ-ra-ên về việc xây dựng một đền tạm cho Đức Giê-hô-Va, được chép từ sách Xuất Ê-díp-tô Ký đoạn 35 cho đến hết đoạn 39, chúng ta sẽ thấy toàn bộ cấu trúc của đền tạm và cũng là các tiêu chuẩn mà một **thân thể** của người tin Chúa phải nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, mà được phục hồi lại chức năng thật mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho, đó là **đồ dùng về sự công bình**.

Đức Thánh-Linh đã chọn Sau-lơ (Phao-lô) làm kẻ tội tớ Ngài, hầu cho người được trở thành một đồ dùng cho Ngài, như Lời Chúa đã chép:

Công vụ các sứ đồ 9:10-16: Vả, tại Đa-mách có một môn đồ tên là A-na-nia. Chúa phán cùng người trong sự hiện thấy rằng: Hỡi A-na-nia! Người thưa rằng: Lạy Chúa, có tôi đây. Chúa phán rằng: Hãy trở dậy, đi lên đường gọi là đường Ngay thẳng, tìm tên Sau-lơ, người Tạt-sơ, ở nhà Giu-đa; vì người đang cầu nguyện, và đã thấy một người, tên là A-na-nia, bước vào đặt tay trên mình, để cho người được sáng mắt lại. A-na-nia thưa rằng: Lạy Chúa, tôi có nghe nhiều kẻ nói người này đã làm hại biết bao các đấng thánh của Chúa trong thành Giê-ru-sa-lem. Bây giờ người ở đây, có trọn quyền của các thầy tế lễ cả phó cho, đang bắt trói hết thảy mọi người cầu khẩn đến Danh Ngài. Nhưng Chúa phán rằng: Hãy đi, vì Ta đã chọn người này làm một đồ dùng Ta, để đem Danh Ta đồn ra trước mặt các dân ngoại, các vua, và con cái Y-sơ-ra-ên; Ta lại sẽ tỏ ra cho người biết phải chịu đau đớn vì Danh Ta là bao nả.

Chữ **đồ dùng** - vessel^{G4632} chép trong câu 15 trên, đó là chữ σκευός - skeuos, số 4632 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *một cái bình, một cái chậu, một cái thùng, một đồ dùng, một công cụ, một phương tiện, một thiết bị, một dụng cụ*;

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ví Ngài là thợ gốm, mà loài người chúng ta là những chiếc bình trong tay Ngài, được nắn nên để làm đồ dùng trong nhà của Ngài, tùy theo ý Ngài muốn.

2 Ti-mô-thê 2:20-21: Trong một nhà lớn, không những có bình vàng bình bạc mà thôi, cũng có cái bằng gỗ bằng đất nữa, thứ thì dùng việc sang, thứ thì dùng việc hèn. Vậy, ai giữ mình cho khỏi những điều ô uế đó, thì sẽ như cái bình quý trọng, làm của thánh, có ích cho chủ mình và sẵn sàng cho mọi việc lành.

Y-tha-ma, người Lê-vi là bóng về chức năng của đức tin, sẽ cai quản, sẽ quản lý mọi thứ ơn của Đức Chúa Trời, để xây dựng đền tạm thuộc linh, là thân thể của mỗi người tin Chúa, sẽ nhờ những sự ban cho của Đức Chúa Trời, tức là nhờ quyền phép của Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, mà được phục hồi lại chức năng thật của thân thể, là đền thờ của Đức Chúa Trời hằng sống, nghĩa là trở thành một đồ dùng về sự công bình.

Chúng ta có thể thấy một hình ảnh thực tế đã được chép trong Kinh-Thánh, đó một chiếc bình đựng đầy ma-na để lưu truyền trải các đời.

Xuất Ê-díp-tô Ký 16:32-34: Môi-se nói rằng: Lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn như vậy: Hãy đổ đầy một ô-me ma-na, đựng lưu truyền trải các đời, hầu cho thiên hạ thấy thứ bánh Ta đã cho các người ăn nơi đồng vắng, khi Ta rút các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Môi-se lại nói cùng A-rôn rằng: Hãy lấy một cái

bình dựng đầy một ô-me ma-na, để trước mặt Đức Giê-hô-va, đặt lưu truyền các đời. A-rôn bèn để bình đó trước sự chứng cố, hầu cho được lưu truyền y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.

Công việc xây dựng đền tạm là bóng về chức vụ của thầy tế lễ nhà vua, phải giảng dạy Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời cho tuyển dân của Đức Chúa Trời, mà ngày nay chúng ta gọi là những người tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, hầu cho mọi sự đã được rao giảng ra theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh, sẽ ban cho, sẽ giao cho đức tin (Y-tha-ma người Lê-vi là bóng) của mỗi người tin Chúa quản lý, để hoàn thành công việc xây dựng đền thờ thuộc linh của Đức Chúa Trời.

Xuất Ê-díp-tô Ký 38:21: Đây là sổ tổng cộng (toàn bộ - the sum) về đền tạm, là đền tạm chứng cố theo lệnh truyền của Môi-se biểu người Lê-vi làm ra, nhờ Y-tha-ma, con trai của thầy tế lễ cả A-rôn, cai quản.

Chữ **Y-tha-ma - Iythamar**^{H0385} chép trong câu 21 trên, đó là chữ יִתְחַמָּר - ‘Iythamar, số 0385, ra từ chữ יָ - ‘iy, số 0339 và chữ אָוָה - ‘avah, số 0183 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **trong linh vực, sự mong muốn, ý muốn, sự ao ước, sự ưa thích, sự sẵn sàng, chờ đợi trong sự khao khát, sự thèm khát được ăn, uống;**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, vậy nên hết thấy danh xưng của mười hai con trai của Gia-cốp, đều mang ý nghĩa bóng về ý muốn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, được đặt trong loài người, vốn một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va và như vậy, những sự được đặt bên trong loài người (tâm linh) đó là sự sáng của loài người.

Y-tha-ma có nhiệm vụ cai quản, quản lý hết thấy mọi sự thuộc về công việc xây dựng đền tạm của Đức Giê-Hô-Va thể nào, thì đức tin của người tin Chúa cũng sẽ thi hành chức năng của mình, là tiếp nhận, quản lý hết thấy mọi sự thuộc về Luật pháp, cả thuộc thể và thuộc linh, nghĩa là cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống cho tâm linh của người tin Chúa thể đó.

Công việc xây dựng đền tạm thuộc linh sẽ tùy thuộc vào sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh, như khi xưa Thân của Đức Giê-Hô-Va đã phán trực tiếp với Môi-se và qua Môi-se mà thầy tế lễ A-rôn thi hành mọi công việc theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va vậy. Như vậy, những người mang danh chức vụ mục sư mà không phải bởi Đức Thánh-Linh chỉ định, thì những người đó sẽ không thể nào khiến cho thân thể xác thịt của những người tin Chúa đang chịu sự cai trị của họ được trở thành đồ dùng về sự công bình của Đức Chúa Trời được.

Vì ý nghĩa của **danh** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, cũng như trong ngôn ngữ Hy-lạp (Greek), có nghĩa là **“uy quyền, bốn tánh, sự tôn trọng.”**, nên danh Y-tha-ma, người Lê-vi, là người cai quản toàn bộ công việc xây dựng đền tạm của Đức Giê-Hô-Va, cũng là bóng về chức năng của đức tin, đó là: **sự thi hành công việc trong linh vực, theo sự mong muốn, theo ý muốn, theo sự ao ước, theo sự ưa thích, trong sự sẵn sàng, là sự chờ đợi trong sự khao khát, trong sự thèm khát được ăn, uống bánh và nước hằng sống của Đức Chúa Trời;**

Như chúng ta đã biết, **đức tin đến bởi sự người ta nghe, là nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng.** Tại đây, Lời của Đức Chúa Trời không phải là Lời văn tự, mà là Lẽ thật, là **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời**, là những sự mâu nhiệm được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, như đã chép:

Rô-ma 10:17: Như vậy, đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi Lời của Đấng Christ được rao giảng.

Bản King James version chép: ¹⁷So^{G686} then^{G686} faith^{G4102} cometh by hearing^{G189}, and hearing^{G189} by the word^{G4487} of God^{G2316}.

Có nghĩa là: **Như vậy đức tin đến bởi sự nghe, mà sự được nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng.**

Chữ **nghe - hearing**^{G189} chép trong câu 17 trên, đó là chữ ἄκουή - akoe, số 189 ra từ chữ ἀκούω - akouo, số 191 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **sự nghe thấy âm thanh, tiếng nói, bài giảng, sự báo cáo, tiếng đồn trong sự hiểu biết;**

Chữ **lời - the word**^{G4487} chép trong câu 17 trên, đó là chữ ῥῆμα - rhema, số 4487 ra từ chữ ῥέω - rheo, số 4483 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **sự bày tỏ ra có chủ đề hoặc có mục đích, sự tuôn đổ ra phát thành tiếng nói hoặc thành lời nói hoặc để ra lệnh hoặc để tạo nên hoặc để thiết lập hoặc để hoàn thành;**

Trong các bản Kinh-Thánh được dịch từ nguyên bản tiếng Hy-lạp (Greek), người ta thường sử dụng chữ **lời** (tức là **lời được nói ra**) để người đọc hiểu nghĩa chữ là **lời** được Chúa phán ra là lời nói, nhưng không phải các chữ **lời** được chép đó đều chỉ ra cho người ta biết được đó là lời nói bình thường, hay là sự mách bảo, hay là

sự tỏ ra những sự bí mật... cho đến khi người ta tìm đến nguồn gốc của ngôn ngữ mà người ta đã dịch từ đó, thì người ta mới biết chân giá trị của lời đó theo đúng nghĩa mà Đức Chúa Jêsus Christ muốn chúng ta hiểu.

Giăng 6:53-63: Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các người đâu. Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, Ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt Ta thật là đồ ăn, huyết Ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy. Đây là bánh từ trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời. Đức Chúa Jêsus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um. Có nhiều môn đồ nghe Ngài, thì nói rằng: Lời này thật khó; ai nghe được? Nhưng Đức Chúa Jêsus tự mình biết môn đồ làm bầm về việc đó, bèn phán rằng: Điều đó xui các người vấp phạm sao? Vậy, nếu các người thấy Con người lên nơi Ngài vốn ở khi trước thì thể nào? Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.**

Chữ Lời chép trong câu 63 trên, đó là chữ ῥῆμα - **rhema**, số 4487 ra từ chữ ῥέω - **rheo**, số 4483 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự bày tỏ ra có chủ đề hoặc có mục đích, sự tuôn đổ ra phát thành tiếng nói hoặc thành lời nói hoặc để ra lệnh hoặc để tạo nên hoặc để thiết lập hoặc để hoàn thành;*

Đây là một Lẽ thật, một nguyên tắc về việc gây dựng đức tin của người tin Chúa, vì đức tin là linh ân, là quyền năng của sự sống đời đời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho tâm linh loài người, vì thế cho nên nếu người tin Chúa chỉ thuộc Lời Chúa trong văn tự, mà không được nghe, không được biết về Lẽ thật, là **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời**, thì đức tin của người đó không được phục hồi sự sống, không được phục hồi chức năng của mình, và như vậy, đức tin của người đó vẫn chỉ là hữu danh vô thực, như một văn phòng đã được đăng ký, nhưng không thể làm việc được vậy.

Khi đức tin của người tin Chúa đã được phục hồi bởi quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là Lẽ thật, thì khi người đó nghe Lời (ῥῆμα - **rhema**) của Đức Chúa Trời được rao giảng, thì ngay lập tức đức tin của người đó sẽ tiếp nhận, lưu giữ cho tâm linh người đó và khi người đó đối diện với hết thảy các lời mà người đó đã nghe, hoặc của người ta, hoặc của người rao giảng Lời Chúa, thì đức tin của người đó sẽ sử dụng các Lời thuộc về Đức Chúa Trời mà đức tin đó đã tiếp nhận cho mình, mà phân tích, suy xét, phân biệt, để nhận biết các lời đó có phải của Đức Chúa Trời hay không, hoặc khi người đó nhìn thấy mọi sự qua sự nhìn của mình, thì đức tin cũng sẽ hành động như sự nghe vậy, để nhận biết công việc nào là của Đức Chúa Trời và công việc nào là của loài người xác thịt, hoặc công việc nào thuộc về sự cai trị của Đức Chúa Trời và công việc là thuộc về loài người xác thịt, để từ đó mà giúp cho tâm linh của người đó ra quyết định hành động tương thích với các mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì quyền năng của đức tin được tỏ ra giúp cho người tin Chúa nhận được các ơn của Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 9:19-22: Đức Chúa Jêsus bèn đứng dậy, cùng môn đồ Ngài đều đi theo người. Này, có một người đàn bà mắc bệnh mất huyết đã mười hai năm, lại gần sau lưng mà rờ trôn áo Ngài. Vì người đàn bà ấy tự nghĩ rằng: Nếu ta chỉ rờ áo Ngài, thì cũng sẽ được lành. Đức Chúa Jêsus xây mặt lại, thấy người đàn bà, thì phán rằng: Hỡi con, hãy vững lòng, đức tin con đã làm cho con được lành. Liền trong giờ đó, người đàn bà lành bệnh.

Ma-thi-ơ 9:27-30a: Đức Chúa Jêsus ở đó ra đi, có hai người mù theo Ngài mà kêu rằng: Hỡi con cháu vua Đa-vít, xin thương chúng tôi cùng! Khi Ngài đã vào nhà rồi, hai người mù đến; Ngài bèn phán rằng: Hai người tin Ta làm được điều hai người ao ước sao? Họ thưa rằng: Lạy Chúa được. Ngài bèn rờ mắt hai người mà phán rằng: Theo như đức tin các người, phải được thành vậy. Mắt hai người liền mở.

Mác 10:46-53: Kế đó, Đức Chúa Jêsus và môn đồ đến thành Giê-ri-cô. Ngài và môn đồ cùng một đoàn dân đông đang từ đó lại đi, thì có một người ăn mày mù tên là Ba-ti-mê, con trai của Ti-mê, ngồi bên đường. Vì đã nghe nói ấy là Đức Chúa Jêsus, người Na-xa-rét, người vùng la lên mà rằng: Hỡi Đức Chúa Jêsus, con vua Đa-vít, xin thương tôi cùng! Có nhiều kẻ rầy người, biểu nín đi; song người lại kêu lớn hơn nữa rằng: Hỡi con vua Đa-vít, xin thương tôi cùng! Đức Chúa Jêsus dừng lại, phán rằng: Hãy kêu người đến. Chúng kêu người mù đến, mà nói rằng: Hãy vững lòng, đứng dậy, Ngài gọi người. Người

mù bỏ áo ngoài, bước tới đến cùng Đức Chúa Jê-sus. Đức Chúa Jê-sus bèn cất tiếng phán rằng: Người muốn Ta làm chi cho người? Người mù thưa rằng: Lạy thầy, xin cho tôi được sáng mắt. Đức Chúa Jê-sus phán: Đi đi, đức tin người đã chữa lành người rồi. Tức thì người mù được sáng mắt, và đi theo Đức Chúa Jê-sus trên đường.

Lu-ca 7:36-50: Có một người Pha-ri-si mời Đức Chúa Jê-sus ăn tại nhà mình. Vậy, khi đã vào nhà người Pha-ri-si thì Ngài ngồi bàn. Và, có một người đàn bà xấu nét ở thành đó, nghe nói Đức Chúa Jê-sus đang ngồi bàn tại nhà người Pha-ri-si, bèn đem đến một bình ngọc trắng đựng đầy dầu thơm. Người đứng đằng sau, nơi chân Đức Chúa Jê-sus, khóc, sa nước mắt trên chân Ngài, rồi lấy tóc mình mà chùi; lại hôn chân Ngài, và xúc dầu thơm cho. Người Pha-ri-si đã mời Ngài, thấy vậy, tự nghĩ rằng: Nếu người này là đáng tiên tri, chắc biết người đàn bà rờ đến mình đó là ai, cùng biết ấy là người đàn bà xấu nét. Đức Chúa Jê-sus bèn cất tiếng phán cùng người rằng: Hỡi Si-môn, Ta có vài lời nói cùng người. Người thưa rằng: Thưa thầy, xin cứ nói. Một chủ nợ có hai người mắc nợ: một người mắc năm trăm đơ-ni-ê, một người mắc năm chục. Vì hai người đều không có chi mà trả, nên chủ nợ tha cả hai. Trong hai người đó, ai yêu chủ nợ hơn? Si-môn thưa rằng: Tôi nghĩ rằng người mà chủ nợ đã tha nhiều nợ hơn. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Người đoán phải lắm. Đoạn, Ngài xây lại người đàn bà mà phán cùng Si-môn rằng: Người thấy đàn bà này không? Ta vào nhà người, người không cho nước rửa chân; nhưng người đã lấy nước mắt thấm ướt chân Ta, rồi lấy tóc mình mà chùi. Người không hôn Ta; nhưng người từ khi vào nhà người, thì hôn chân Ta hoài. Người không xúc dầu đầu Ta; nhưng người lấy dầu thơm xúc chân Ta. Vậy nên Ta nói cùng người, tội lỗi đàn bà này nhiều lắm, đã được tha hết, vì người đã yêu mến nhiều; song kẻ được tha ít thì yêu mến ít. Ngài bèn phán cùng người đàn bà rằng: Tội lỗi người đã được tha rồi. Các người ngồi bàn với Ngài nghĩ thầm rằng: Người này là ai, mà cũng tha tội? Nhưng Ngài phán cùng người đàn bà rằng: Đức tin của người đã cứu người; hãy đi cho bình an.

Đức tin là linh ân của Đức Chúa Trời, đã được ban cho loài người ngay từ khi người ta còn ở trong Đức Chúa Trời, cho đến khi được sanh ra trên đất này, vẫn còn ở trong người ta, nhưng không phải đức tin của mỗi người đều như nhau, mà tùy theo sự ban cho của Đức Chúa Trời, điều đó có nghĩa là ngay cả khi người ta chưa tin Đức Chúa Trời hay là chưa có cơ hội để nhận biết Tin-Lành của Đức Chúa Trời, thì đức tin của người đó vẫn còn trong người đó. Cũng như tâm linh của người ta vậy, hết thảy vẫn còn sống, nhưng bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên không có quyền quản trị xác thịt mình, mà vẫn phải ngồi trong bóng của sự chết và như vậy, đức tin của người ta như chiếc bình ắc-quy đã bị thiếu hụt điện vậy, nó không thể giúp hệ thống chức năng trong người ta hành động được, nhưng khi chiếc bình ắc-quy đó được tiếp xúc với nguồn nạp điện đúng với thiết kế cho bình điện đó, thì nó sẽ nhận được điện nạp vào trong bình vậy. Bình điện đó chỉ có thể nhận được điện năng, nếu nguồn nạp điện đó đúng với thiết kế của nhà chế tạo bình điện đó, chứ không phải bất cứ nguồn nào gọi là điện cũng có thể nạp lại điện cho chiếc bình đó, vì nếu người ta kết nối sai nguồn điện, chiếc bình ắc-quy đó có thể bị phá huỷ (2 Ti-mô-thê 2:16-18).

Tự đức tin của người ta không thể khiến cho phép lạ được xảy ra, nhưng đức tin có thể cung cấp nguồn năng lượng khiến cho phép lạ được xảy ra, đó là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là Nước Đức Chúa Trời, là nền tảng của quyền phép, là sự cai trị, là hoàng gia của Vua dành cho tâm linh của người tin Chúa, giống như một viên đạn có sức công phá lớn đã được nạp vào khẩu súng vậy, nhưng người lính sở hữu khẩu súng đó mới là người quyết định khiến cho sức mạnh của viên đạn đó được thể hiện ra. Cũng như chức năng của Bộ vi xử lý trong một computer đã được kết nối hoàn chỉnh với hệ thống bộ nhớ và ổ cứng lưu trữ dữ liệu vậy, nó có thể truy xuất nhanh các dữ liệu mà nó đang quản lý, sẵn sàng cung cấp mọi sự mà người sở hữu chiếc máy đó có cần đến vậy. Nhưng tự chiếc máy đó không thể quyết định làm bất kỳ một tác vụ nào mà nó có khả năng hoàn thành, mà chính người sở hữu chiếc máy tính đó ra quyết định cho bộ máy đó làm việc.

Hãy nhớ, đức tin như một người đầy tớ trung thành với chủ của mình, là tâm linh loài người, nhưng đức tin sẽ không hành động theo ý muốn của xác thịt, nhưng theo ý muốn của Đấng đã tạo nên nó và ban sự sống cho nó, vì đức tin được tạo nên bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.